TÒA ÁN NHÂN DÂN **HYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

N, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Số: 58/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2023/TLST- DS, ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Mai Thị D – Sinh măm: 1982

Bị đơn: ông Nguyễn Minh T – Sinh năm: 1970

Cùng trú tại: thôn Long Bình 1, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả cho bà Mai Thị D số tiền còn nợ là: 134.000.000 đồng (một trăm ba mươi tư triệu đồng).

- Bà Mai Thị D có nghĩa giao trả lại cho ông Nguyễn Minh T giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 585872287000003 do UBND huyện N cấp cho ông Nguyễn Minh T ngày 29/8/2008.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Minh T chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: 134.000.000 đồng x 2,5% = 3.350.000 đồng.

Bà Mai Thị D không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Mai Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0000852 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng